

Số: 1522/QĐ-UBND

Khánh Hoà, ngày 25 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc
thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 21/TTr-SCT ngày 20/5/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (VBĐT);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công TTĐT CCHC tỉnh;
- Trung tâm CNTT&DVHCCTT tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, LH, ĐL.



Nguyễn Tấn Tuân

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1522/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

I. Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện				
1	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh. Mã số TTHC: 2.001313	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế hiện trường khi cần thiết, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	Không	Luật Thủy lợi năm 2017; Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 8/7/2019 của Bộ Công Thương về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện; Quyết định số 01/QĐ-BCT ngày 08/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
2	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh. Mã số TTHC: 2.001300	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương tổ chức thẩm định hồ sơ, trường hợp đủ điều kiện, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt; trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, cơ quan tiếp nhận trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đề nghị phê duyệt và thông báo lý do bằng văn bản.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	Không	Luật Thủy lợi năm 2017; Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 8/7/2019 của Bộ Công Thương về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện; Quyết định số 01/QĐ-BCT ngày 08/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh Mã số TTHC: 2.001322	Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt. Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị phê duyệt để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	Không	của Bộ Công Thương. Luật Thủy lợi năm 2017; Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 8/7/2019 của Bộ Công Thương về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện; Quyết định số 01/QĐ-BCT ngày 08/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
4	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh Mã số TTHC: 2.001292	Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt. Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị phê duyệt để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	Không	Luật Thủy lợi năm 2017; Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 8/7/2019 của Bộ Công Thương về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện; Quyết định số 01/QĐ-BCT ngày 08/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

II. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực hóa chất				
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp Mã số TTHC: 2.001547 (TTHC được công bố tại Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày 07/3/2018)	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	Phí thẩm định: 1.200.000 đồng/lần/GCN	- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007. - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất. - Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Công Thương quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất. - Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp Mã số TTHC: 2.001175 (TTHC được công bố tại Quyết định số 633/QĐ-	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố	Phí thẩm định: 600.000 đồng/lần/GCN	- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007. - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất. - Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Công Thương quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	UBND ngày 07/3/2018)		Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.		và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất. - Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp Mã số TTHC: 2.001172 (TTHC được công bố tại Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày 07/3/2018)	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	Phí thẩm định: 600.000 đồng/lần/GCN	- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007. - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất. - Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Công Thương quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất. - Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu	Phí thẩm định: 1.200.000 đồng/lần/GCN	- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007. - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	công nghiệp Mã số TTHC: 1.002758 (TTHC được công bố tại Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày 07/3/2018)		liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.		điều của Luật Hóa chất. - Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Công Thương quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất. - Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp Mã số TTHC: 2.001161 (TTHC được công bố tại Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày 07/3/2018)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	Phí thẩm định: 600.000 đồng/lần/GCN	- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007. - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất. - Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Công Thương quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất. - Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp Mã số TTHC: 2.000652 (TTHC được công bố tại Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày 07/3/2018)	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	Phí thẩm định: 600.000 đồng/lần/GCN	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hóa chất ngày 21/11/2007. - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất. - Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Công Thương quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất. - Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
II	Lĩnh vực an toàn thực phẩm				
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện Mã số TTHC: 2.000591 (TTHC được công bố tại Quyết định số 819/QĐ-UBND ngày 25/3/2019)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	Phí thẩm định cơ sở sản xuất thực phẩm: 2.500.000 đồng/lần/cơ sở. Phí thẩm định cơ sở kinh doanh thực phẩm: 1.000.000 đồng/lần/cơ sở.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương; - Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm; Thông tư số 117/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác vệ sinh an toàn thực phẩm; - Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
2	<p>Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện Mã số TTHC: 2.000535 (TTHC được công bố tại Quyết định số 819/QĐ-UBND ngày 25/3/2019)</p>	<p>- Trường hợp cấp lại do GCN bị mất hoặc bị hỏng; Trường hợp cơ sở thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh và trường hợp cơ sở thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; Khi GCN hết hiệu lực Thay đổi, bổ sung quy</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.</p>	<p>Phí thẩm định cơ sở sản xuất thực phẩm: 2.500.000 đồng/lần/cơ sở. Phí thẩm định cơ sở kinh doanh thực phẩm: 1.000.000 đồng/lần/cơ sở.</p>	<p>- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương; - Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm; - Thông tư số 117/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh: 15 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.			độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác vệ sinh an toàn thực phẩm; - Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
III	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước				
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá Mã số TTHC: 2.000637 (TTHC được công bố tại Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 28/5/2018)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	2.200.000 đồng/lần thẩm định/hồ sơ.	- Nghị định số 67/2013/ND-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/ND-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá;</p> <p>- Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;</p> <p>- Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p>
2	<p>Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá</p> <p>Mã số TTHC: 2.000640 (TTHC được công bố tại Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 28/5/2018)</p>	<p>- Đối với trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p> <p>- Đối với trường hợp cấp lại do hết hiệu lực: 10 ngày làm việc kể từ</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.</p>	<p>2.200.000 đồng/lần thẩm định/hồ sơ.</p>	<p>- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;</p> <p>- Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;</p> <p>- Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			<p>tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá; - Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá Mã số TTHC: 2.000197 (TTHC được công bố tại Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 28/5/2018)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	2.200.000 đồng/lần thẩm định/hồ sơ.	<p>Công Thương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 67/2013/ND-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá; - Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
4	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá Mã số TTHC: 2.000626 (TTHC được công bố tại Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 28/5/2018)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	- Tại khu vực thành phố, thị xã: + Chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp, mức thu: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. + Chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân, mức thu: 400.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	- Nghị định số 67/2013/ND-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				<p>- Tại các khu vực khác:</p> <p>+ Chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp, mức thu: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</p> <p>+ Chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân, mức thu: 200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</p>	<p>sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;</p> <p>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa;</p> <p>- Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
5	<p>Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá</p> <p>Mã số TTHC: 2.000204 (TTHC được công bố tại Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 28/5/2018)</p>	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.</p>	<p>- Tại khu vực thành phố, thị xã: + Chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp, mức thu: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. + Chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân, mức thu: 400.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</p> <p>- Tại các khu vực khác: + Chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp, mức thu: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. + Chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân, mức thu: 200.000 đồng/điểm kinh</p>	<p>27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;</p> <p>- Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;</p> <p>- Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;</p> <p>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				doanh/lần thẩm định.	<p>Công Thương;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa. - Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
6	<p>Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá Mã số TTHC: 2.000622 (TTHC được công bố tại Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 28/5/2018)</p>	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh,	<p>- Tại khu vực thành phố, thị xã: + Chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp, mức thu: 1.200.000 đồng/điểm kinh</p>	<p>27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			<p>phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.</p>	<p>doanh/lần thẩm định. + Chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân, mức thu: 400.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Tại các khu vực khác: + Chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp, mức thu: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. + Chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân, mức thu: 200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</p>	<p>Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa;</p> <p>- Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p>
7	<p>Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm) Mã số TTHC: 2.001646 (TTHC được công bố tại Quyết định số 593/QĐ-UBND ngày 28/02/2018)</p>	<p>14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.</p>	<p>2.200.000 đồng/lần thẩm định/hồ sơ.</p>	<p>- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.</p> <p>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</p> <p>- Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá.</p> <p>- Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm) Mã số TTHC: 2.001636 (TTHC được công bố tại Quyết định số 593/QĐ-UBND ngày 28/02/2018)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	2.200.000 đồng/lần thẩm định/hồ sơ.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá. - Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
9	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô	- Trường hợp cấp lại do Giấy phép	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết	2.200.000 đồng/lần thẩm định/hồ sơ.	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	<p>dưới 3 triệu lít/năm) Mã số TTHC: 2.001630 (TTHC được công bố tại Quyết định số 593/QĐ-UBND ngày 28/02/2018)</p>	<p>sản xuất rượu công nghiệp do hết thời hạn hiệu lực: 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp cấp lại do Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp bị mất hoặc bị hỏng: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.</p>		<p>về kinh doanh rượu - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá. - Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p>
10	<p>Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương Mã số TTHC: 2.001624 (TTHC được công bố tại Quyết định số 593/QĐ-UBND ngày 28/02/2018)</p>	<p>10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố</p>	<p>Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính</p>	<p>- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.		<p>nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá; - Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
11	<p>Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</p> <p>Mã số TTHC: 2.001619 (TTHC được công bố tại Quyết định số 593/QĐ-UBND ngày 28/02/2018)</p>	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.</p>	<p>Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá; - Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
12	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương Mã số TTHC: 2.000636 (TTHC được công bố tại Quyết định số 593/QĐ-UBND ngày 28/02/2018)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá; - Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
13	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá Mã số TTHC: 2.000190 (TTHC được công bố tại Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 28/5/2018)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số Điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá; - Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
14	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công	Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	Mã số TTHC: 2.000176 (TTHC được công bố tại Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 28/5/2018)		Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa		<p>hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số Điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá;</p> <p>- Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p>
15	<p>Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá Mã số TTHC: 2.000167 (TTHC được công bố tại Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 28/5/2018)</p>	<p>10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương - Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính</p>	<p>- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;</p> <p>- Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;</p> <p>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP, ngày</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số Điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá; - Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
IV	Lĩnh vực kinh doanh khí				
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG Mã số TTHC: 2.000142 (TTHC được công bố tại Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 19/10/2018)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương- Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá; - Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
2	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG Mã số TTHC: 2.000166 (TTHC được công bố tại Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 19/10/2018)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công Thương- Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính	Công Thương. - Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá; - Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
3	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Sở Công	Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	Mã số TTHC: 2.000354 (TTHC được công bố tại Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 19/10/2018)		Thương- Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa		<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá; - Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.